UBND TỈNH HƯNG YÊN **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121 /HD-SNV	*Hưng Yên, ngày 01 tháng 10 năm 2026*

HƯỚNG DẪN
Về việc bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Văn bản số 87/VBHN-VPQH ngày 22/8/2025 của Văn phòng Quốc hội hợp nhất Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở *(sau đây viết tắt là Nghị định số 59/2023/NĐ-CP)*; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố *(sau đây viết tắt là Nghị định số 185/2026/NĐ-CP)*; Quyết định số 48/2026/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Để bảo đảm tổ chức triển khai việc bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố đồng bộ, thống nhất, hiệu quả và đúng quy định trên địa bàn toàn tỉnh, Sở Nội vụ hướng dẫn tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục và một số nội dung có liên quan như sau:

I. VỀ TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI TRƯỞNG THÔN, TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ

Tiêu chuẩn cụ thể Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quy định số 541-QĐ/TU ngày 15/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

"***Điều 8. Tiêu chuẩn của trưởng thôn***

1. Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã, phường.

2. Độ tuổi: Có độ tuổi từ 21 tuổi trở lên; ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; tuổi tham gia lần đầu không quá 62 tuổi đối với nam, 58 tuổi đối với nữ. Thời gian giữ chức vụ tối đa không quá 67 tuổi đối với nam, 63 tuổi đối với nữ.

3. Về trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

4. Có năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn, tổ dân phố.

5. Không trong thời gian giải quyết tố cáo (đã có quyết định thành lập đoàn giải quyết tố cáo), khiếu nại kỷ luật, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, bị xem xét, xử lý kỷ luật, bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận thanh tra, kiểm toán, bị điều tra, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.".

II. VỀ QUY TRÌNH BẦU TRƯỞNG THÔN, TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ

1. Quy trình bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố

1.1. Công tác chuẩn bị bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố

a) Việc ban hành các quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố

- Chậm nhất 20 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

- Trưởng Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố tổ chức cuộc họp Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; báo cáo cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố để thống nhất giới thiệu ít nhất 01 người ra ứng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; tổ chức cuộc họp Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố sau khi có ý kiến của chi ủy chi bộ thôn, tổ dân phố để quyết định danh sách chính thức những người ứng cử (ít nhất 01 người). Nội dung cuộc họp phải được lập thành biên bản và gửi tới Ủy ban nhân dân cấp xã chậm nhất 15 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư *(theo Mẫu số 05- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP)*.

- Chậm nhất 10 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thành lập Tổ bầu cử sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp. Tổ bầu cử gồm: Đại diện Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố làm Tổ trưởng; thành viên là đại diện các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và đại diện hộ gia đình ở thôn, tổ dân phố *(không phải là người ứng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố)*.

Các quyết định phải được thông báo đến Nhân dân ở thôn, tổ dân phố, niêm yết tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng của thôn, tổ dân phố và thông báo trên hệ thống truyền thanh hoặc bằng hình thức khác phù hợp với điều kiện của địa phương chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu cử.

b) Việc lập danh sách đại diện hộ gia đình

- Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn phối hợp với Công an cấp xã, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố đương nhiệm hoặc người được cử điều hành lâm thời, Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố lập danh sách đại diện hộ gia đình tham gia bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

- Trường hợp thôn, tổ dân phố có từ 200 hộ gia đình trở lên hoặc địa bàn dân cư sinh sống không tập trung thì có thể lập danh sách theo từng cụm dân cư để thuận lợi cho việc tổ chức cuộc họp, nhưng phải tổng hợp chung kết quả của toàn thôn, tổ dân phố.

- Mỗi hộ gia đình được xác định 01 đại diện tham gia cuộc họp, thảo luận, biểu quyết. Đại diện hộ gia đình là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có khả năng đại diện cho các thành viên hộ gia đình. Trường hợp đại diện hộ gia đình đã đăng ký nhưng vắng mặt thì hộ gia đình được cử người khác có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ để tham dự, nhưng phải bảo đảm nguyên tắc mỗi hộ gia đình chỉ có 01 đại diện tham gia biểu quyết.

- Danh sách hộ gia đình cần thể hiện các nội dung cơ bản: Số thứ tự; họ và tên chủ hộ hoặc đại diện hộ gia đình; địa chỉ cư trú;…

- Danh sách hộ gia đình phải được rà soát, đối chiếu với dữ liệu cư trú, tình hình cư trú thực tế tại địa bàn; bảo đảm không bỏ sót hộ gia đình đang cư trú thường xuyên tại thôn, tổ dân phố và không đưa vào danh sách các hộ gia đình không còn cư trú thực tế tại địa bàn.

- Danh sách hộ gia đình phải được niêm yết công khai tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn, tổ dân phố chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố để Nhân dân biết, kiểm tra, phản ánh. Việc tiếp nhận, điều chỉnh, bổ sung danh sách hộ gia đình hoàn thành chậm nhất 01 ngày trước ngày tổ chức bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố.

- Tổ bầu cử có trách nhiệm sử dụng danh sách hộ gia đình đã rà soát, lập và công khai theo quy định để xác định tổng số đại diện hộ gia đình làm căn cứ tính tỷ lệ tán thành đối với người ứng cử.

(có mẫu Danh sách tham khảo)

1.2. Tiến hành bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố

a) Tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố

Bước 1: Triệu tập cuộc họp cộng đồng dân cư

- Tổ bầu cử *(do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập)* triệu tập và chủ trì cuộc họp của cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

- Thành phần tham dự cuộc họp của cộng đồng dân cư gồm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố; đại diện các hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố *(đại diện hộ gia đình là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có khả năng đại diện được cho các thành viên hộ gia đình; trường hợp hộ gia đình không có người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì đại diện hộ gia đình là người được các thành viên hộ gia đình thống nhất đề cử hoặc ủy nhiệm).*

- Thông tin về cuộc họp cộng đồng dân cư phải được thông báo đến thành phần tham dự cuộc họp ít nhất 02 ngày trước khi tổ chức cuộc họp bằng một trong các hình thức: Giấy mời, thông báo trực tiếp đến từng hộ gia đình, qua hệ thống truyền thanh của thôn, tổ dân phố, điện thoại, các ứng dụng mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật do thôn, tổ dân phố thống nhất thiết lập và được niêm yết công khai tại nhà văn hóa, các điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn, tổ dân phố *(theo Mẫu số 01-Nghị định số 59/2023/NĐ-CP).*

- Tài liệu cuộc họp để cộng đồng dân cư bàn và quyết định phải được chuẩn bị đầy đủ trước khi tổ chức cuộc họp.

Bước 2: Trình tự tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư

- Người chủ trì cuộc họp tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; thông qua chương trình cuộc họp; giới thiệu người để cuộc họp biểu quyết cử làm thư ký cuộc họp *(thư ký cuộc họp được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết đồng ý)*.

Căn cứ vào nội dung của cuộc họp, người chủ trì hoặc người được phân công công bố các quyết định: Tổ chức bầu cử; thành lập Tổ bầu cử, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử; thành phần tham gia bầu cử và các văn bản liên quan theo chương trình cuộc họp.

- Người chủ trì quyết định việc để Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố đương nhiệm báo cáo kết quả công tác nhiệm kỳ vừa qua trước hội nghị; hội nghị thảo luận về công tác nhiệm kỳ vừa qua của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

- Người chủ trì nêu tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố;

- Đại diện Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố giới thiệu danh sách những người ra ứng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố do Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố đã thống nhất với cấp ủy chi bộ thôn, tổ dân phố và đề nghị

đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp tự ứng cử hoặc đề cử người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để tham gia bầu.

Trường hợp có người tự ứng cử hoặc được đề cử tại cuộc họp thì Tổ bầu cử có trách nhiệm ghi nhận, kiểm tra, đối chiếu thông tin về tiêu chuẩn, điều kiện của người tự ứng cử hoặc đề cử theo quy định. Trường hợp có đủ thông tin xác định người tự ứng cử hoặc đề cử đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện thì báo cáo người chủ trì cuộc họp để thông tin, đưa ra thảo luận. Trường hợp tại thời điểm cuộc họp chưa có đủ thông tin, tài liệu để xác định tiêu chuẩn, điều kiện của người tự ứng cử hoặc đề cử thì Tổ bầu cử ghi nhận vào biên bản, báo cáo người chủ trì; người chủ trì thông tin tại cuộc họp; đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xác minh tiêu chuẩn, điều kiện của người tự ứng cử hoặc đề cử. Việc đưa người tự ứng cử hoặc đề cử vào phương án biểu quyết danh sách người tham gia bầu được thực hiện khi xác định người đó đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Cuộc họp thảo luận cho ý kiến về những người ứng cử.

- Kết thúc thảo luận, người chủ trì cuộc họp tổng hợp các ý kiến thảo luận, đề xuất những nội dung cần được biểu quyết: Số lượng, danh sách những người ứng cử và phương án biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín để người tham dự biểu quyết lựa chọn. Phương án được lựa chọn khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết đồng ý.

Bước 3: Biểu quyết đối với những nội dung đã được thảo luận

Việc biểu quyết bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố được tiến hành khi có trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố tham dự:

- Đối với hình thức biểu quyết giơ tay: Kết quả biểu quyết được Tổ bầu cử trực tiếp kiểm đếm ngay tại thời điểm biểu quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

- Đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu kín:

+ Người chủ trì cuộc họp đề xuất số lượng và danh sách Ban kiểm phiếu từ 03 đến 05 người *(gồm Trưởng ban và các thành viên không phải là người ứng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố)* để đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết bằng hình thức giơ tay. Ban kiểm phiếu được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết đồng ý.

+ Ban kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ, cách ghi phiếu, bỏ phiếu và tiến hành phát phiếu.

+ Sau khi kết thúc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu *(Trong quá trình kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu mời 02 đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp chứng kiến việc kiểm phiếu)* và lập biên bản kiểm phiếu *(theo Mẫu số 02-Nghị định số 59/2023/NĐ-CP)*. Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm

phiếu tại cuộc họp. Biên bản kiểm phiếu được lập thành 03 bản và gửi kèm theo Quyết định của cộng đồng dân cư[1] đến Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và lưu tại thôn, tổ dân phố.

Bước 4: Công bố kết quả và kết luận cuộc họp

- Người chủ trì cuộc họp công bố kết quả biểu quyết đối với từng nội dung biểu quyết và kết luận cuộc họp.

- Người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố là người đạt tỷ lệ bầu cao nhất và đạt trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố tán thành.

- Người trúng cử ra mắt cuộc họp, nếu không xác định được người trúng cử thì nêu rõ lý do không bầu được Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong biên bản cuộc họp để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định việc tổ chức bầu lại.

- Ngay sau khi cuộc họp kết thúc, người chủ trì cuộc họp có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ cuộc họp, chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp, quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua *(theo Mẫu số 03 - Nghị định số 59/2023/NĐ-CP)* phải được gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

** Trường hợp tổ chức cuộc họp cụm dân cư:*

Trường hợp thôn, tổ dân phố có từ 200 hộ gia đình trở lên hoặc có địa bàn dân cư sinh sống không tập trung thì có thể tổ chức các cuộc họp theo từng cụm dân cư. Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định phương án tổ chức cuộc họp sau khi thống nhất với Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố.

Phương án tổ chức cuộc họp theo từng cụm dân cư bao gồm các nội dung: số lượng cụm dân cư; người chủ trì hoặc được ủy quyền chủ trì cuộc họp từng cụm dân cư; dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức cuộc họp, phân công thực hiện, báo cáo kết quả cuộc họp từng cụm dân cư và tổng hợp vào kết quả chung của toàn thôn, tổ dân phố.

Cuộc họp tại từng cụm dân cư được tổ chức theo trình tự, thủ tục quy định đối với cuộc họp cộng đồng dân cư tại thôn, tổ dân phố. Việc xác định tổng số đại diện hộ gia đình tham dự, tổng số đại diện hộ gia đình biểu quyết và kết quả biểu quyết của từng cụm dân cư phải được ghi đầy đủ vào biên bản cuộc họp.Việc tổ chức và xác định kết quả cuộc họp tại từng cụm dân cư thực hiện theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP. Kết quả biểu quyết của từng cụm dân cư được tổng hợp để xác định kết quả chung của toàn thôn, tổ dân phố trên cơ sở số lượng đại diện hộ gia đình tham dự và số lượng đại

[1] Quyết định của cộng đồng dân cư được thể hiện bằng văn bản dưới hình thức nghị quyết, biên bản cuộc họp, bản ghi nhớ, bản thỏa thuận của cộng đồng dân cư, trong đó thể hiện rõ nội dung quyết định của cộng đồng dân cư theo quy định tại khoản 2 Điều 20 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

diện hộ gia đình biểu quyết của từng cụm dân cư; việc xác định người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố phải bảo đảm tỷ lệ tán thành theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình để bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố

Bước 1: Xác định trường hợp tổ chức phát phiếu lấy ý kiến

Đối với nội dung bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố đã được thôn, tổ dân phố tổ chức cuộc họp mà không có đủ đại diện của số hộ gia đình tham dự để có thể đạt tỷ lệ biểu quyết tán thành trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố.

Bước 2: Trình tự tổ chức phát phiếu lấy ý kiến

- Xây dựng kế hoạch phát phiếu lấy ý kiến

Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố xây dựng Kế hoạch tổ chức phát phiếu lấy ý kiến[2]. Kế hoạch tổ chức phát phiếu lấy ý kiến phải được gửi đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã chậm nhất 02 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch.

- Thành lập Tổ phát phiếu lấy ý kiến

Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố quyết định thành lập Tổ phát phiếu lấy ý kiến từ 03 đến 05 thành viên gồm: Đại diện thôn, tổ dân phố; Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố; đại diện tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố. Đại diện Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố là Tổ trưởng.

- Công khai thông tin về việc phát phiếu lấy ý kiến

Thông tin về việc phát phiếu lấy ý kiến được công khai bằng một trong các hình thức: Niêm yết tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố, thông báo trực tiếp đến từng hộ gia đình, qua hệ thống truyền thanh của thôn, tổ dân phố, điện thoại, các ứng dụng mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật do thôn, tổ dân phố thống nhất thiết lập ít nhất 02 ngày trước ngày tổ chức phát phiếu lấy ý kiến. Nội dung thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều 19 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Phiếu lấy ý kiến

+ Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quy định mẫu phiếu, hướng dẫn và ban hành mẫu phiếu.

---

[2] Kế hoạch tổ chức phát phiếu lấy ý kiến gồm các nội dung chính sau: Mục đích, yêu cầu, nội dung, thành phần, thời gian, thời hạn lấy ý kiến, phân công tổ chức thực hiện, các điều kiện bảo đảm việc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến

+ Phiếu phải đảm bảo các nội dung sau: Tiêu đề phiếu, nội dung lấy ý kiến, nội dung để hộ gia đình lựa chọn biểu quyết và hướng dẫn cách lựa chọn, ý kiến khác để hộ gia đình tham gia (nếu có) và thời hạn thu phiếu lấy ý kiến.

+ Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố ký trực tiếp vào góc bên phải phía dưới của từng phiếu lấy ý kiến để biểu quyết đối với nội dung có phạm vi thực hiện trong thôn, tổ dân phố.

(có mẫu phiếu tham khảo)

Bước 3: Tiến hành phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình

- Tổ phát phiếu gửi trực tiếp phiếu lấy ý kiến đến từng hộ gia đình; thu phiếu theo thời hạn đã được quy định trên phiếu. Tổ phát phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu *(theo Mẫu số 04 - Nghị định số 59/2023/NĐ-CP)*. Trong quá trình kiểm phiếu, Tổ phát phiếu mời đại diện 02 hộ gia đình chứng kiến việc kiểm phiếu.

- Kết quả lấy ý kiến được thông qua khi tổng số phiếu biểu quyết của đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố đạt tỷ lệ trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn, tổ dân phố tán thành.

Bước 4: Kết thúc thời hạn lấy ý kiến và công nhận kết quả

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến bằng phiếu, quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua phải được gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

- Công nhận kết quả phát phiếu lấy ý kiến và hiệu lực quyết định của cộng đồng dân cư thực hiện theo quy định tại Điều 21 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Công nhận kết quả bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc quyết định bầu lại; trường hợp không ban hành quyết định công nhận hoặc quyết định bầu lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã *(có mẫu Quyết định tham khảo).*

3. Một số nội dung khác

3.1. Nhiệm kỳ của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố đối với thôn, tổ dân phố thành lập sau sắp xếp, tổ chức lại và thôn, tổ dân phố không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại năm 2026 được xác định thống nhất là nhiệm kỳ 2026-2031, bắt đầu từ tháng 7 năm 2026.

3.2. Việc xác định độ tuổi của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố theo quy định tại Điều 8 Quy định số 541-QĐ/TU ngày 15/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và được xác định tại thời điểm tổ chức bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

3.3. Việc giải quyết đơn thư, khiếu nại liên quan đến công tác bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố (nếu có) do Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, giải quyết; trường hợp đơn thư, khiếu nại vượt thẩm quyền thì đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

3.4. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo việc bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố hoàn thành ***chậm nhất ngày 10/12/2026*** và kịp thời báo cáo kết quả bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố về Sở Nội vụ ***trước ngày 15/12/2026*** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn về việc bầu Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố. Trong quá trình tổ chức, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường phản ánh về Sở Nội vụ (*qua Phòng Xây dựng chính quyền)* để được hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh;
- GĐ, PGĐ (đc Tùng);
- Lưu: VT, XDCQ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Ký bởi: SỞ NỘI VỤ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 01/10/2026 16:24:49

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH HƯNG YÊN

Phạm Đình Tùng